

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/KDTM-ST

Ngày: 25 - 10 - 2018

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Màu

2. Ông Đào Khel

-Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2018/TLST-KDTM, ngày 09 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXX-KDTM ngày 14 ngày 8 tháng 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ (Viết tắt: O2).

Trụ sở chính: Số 41 và số 45 đường A, phường A2, Quận A3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lâm Văn N, sinh năm 1982; Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ (Theo giấy ủy quyền số 80/2018/UQ-OCB.CNST ngày 04 /9/2018).

Địa chỉ: Số A đường A1, phường A2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* Ông Thái Minh Ngh, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/3/2018 của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần PD, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lâm Văn N điều trình bày:

Vào ngày 26/4/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần PD - Chi nhánh Sóc Trăng (viết tắt là Ngân hàng) có cùng với ông Thái Minh Ngh ký hợp đồng tín dụng – khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN. Theo hợp đồng thì Ngân hàng cho ông Nghĩa vay số tiền 500.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 27/4/2017; Mục đích vay: Mua xe ô tô tải; Phương thức vay: Từng lần; Lãi suất vay: 11%/năm (áp dụng gói ưu đãi “Du xuân lướt xế, vui tết sum vầy”) trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi áp dụng lãi suất điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần theo công thức tính lãi suất: Lãi suất cho vay (điều chỉnh) = Lãi suất cơ sở bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ do ngân hàng công bố tại thời điểm tính lãi + Biên độ lãi suất tối thiểu 4%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Sau khi ký hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho ông Ngh nhận đủ số tiền 500.000.000 đồng theo khế ước nhận nợ số 0286.01/2017-OCB/KUNN-CN; thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày 27/4/2017. Phương thức vay: Từng lần; Trả nợ gốc: 1 tháng/lần định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, từ kỳ 1 đến kỳ 59 mỗi kỳ trả 8.300.000 đồng, kỳ cuối trả 10.300.000 đồng; Trả nợ lãi: Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Để bảo đảm nợ vay, vào ngày 26/4/2017 ông Thái Minh Ngh có ký hợp đồng thế chấp tài sản là xe ô tô số 0286/2017/BĐ, tài sản thế chấp gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO; biển số 83C-051.11 được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007088 ngày 21/4/2017 cho ông Thái Minh Ngh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 05/02/2018 ông Ngh đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền lãi là 41.820.584 đồng và trả tiền gốc được 68.216.553 đồng. Tính đến ngày 26/3/2018, ông Ngh đã vi phạm Điều 4 của hợp đồng tín dụng số 0286/2017/HĐTD-CN, cụ thể: Vốn gốc trong hạn: 417.000.000 đồng. Tiền gốc quá hạn: 14.783.447 đồng. Tiền lãi trong hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 6.314.428 đồng và tiền lãi quá hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 79.888 đồng.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Thái Minh Ngh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PD số tiền là 438.177.762 đồng (trong đó: Tiền vốn gốc trong hạn: 417.000.000 đồng; Tiền vốn gốc quá hạn: 14.783.447 đồng; Tiền lãi trong hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 6.314.428 đồng; Tiền lãi quá hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 79.888 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi bên vay trả hết nợ cho Ngân

hàng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Ngh đã trả cho Ngân hàng được 09 lần với tổng số tiền vốn gốc 56.283.447 đồng và tiền lãi là 25.292.553 đồng. Như vậy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 25/10/2018, ông Ngh còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 375.500.000 đồng và tiền lãi là 9.944.268 đồng. Tổng cộng vốn gốc và lãi suất là 385.444.268 đồng và yêu cầu ông Thái Minh Ngh phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày xét xử 25/10/2018 tổng cộng là 385.444.268 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đến ngày trả tất nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp ông Nghĩa không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO; biển số 83C-051.11 được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007088 ngày 21/4/2017 cho ông Thái Minh Ngh để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản là xe ô tô số 0286/2017/BĐ ngày 26/4/2017; Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0286.01/2017-OCB/KUNN-CN ngày 27/4/2017; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, bảng tính lãi khách hàng và ông Ngh không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà Ngân hàng đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ban hành thông báo thụ lý vụ án số 42/TB-TLVA ngày 09 tháng 5 năm 2018, tổng đạt hợp lệ cho ông Thái Minh Ngh, nhưng ông Ngh không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ 02 lần đối với ông Nghĩa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Ngh đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, sau đó đã thông báo cho ông biết kết quả phiên họp. Đồng thời, Tòa án cũng ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ông Ngh cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đều đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần PD là ông Lâm Văn N thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn Thái Minh Ngh không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua thẩm tra các chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần PD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lâm Văn N là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần PD là nguyên đơn yêu cầu ông Ngh trả số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết và thực hiện, mục đích vay mua xe ô tô tải hiệu THACO. Nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn Thái Minh Ngh vẫn vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn Ngh theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Thái Minh Ngh.

[3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng yêu cầu ông Thái Minh Ngh phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi suất tạm tính đến ngày 26/3/2018 là 438.177.762 đồng (trong đó: Tiền vốn gốc trong hạn: 417.000.000 đồng; Tiền vốn gốc quá hạn: 14.783.447 đồng; Tiền lãi trong hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 6.314.428 đồng; Tiền lãi quá hạn từ ngày 05/02/2018 đến hết ngày 26/3/2018 là 79.888 đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng đến ngày trả tất nợ cho Ngân hàng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Ngh đã trả cho Ngân hàng 09 lần với số tiền vốn gốc là 56.283.447 đồng và tiền lãi là 25.292.553 đồng. Như vậy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 25/10/2018, ông Ngh còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 375.500.000 đồng và tiền lãi là 9.944.268 đồng. Tổng cộng vốn gốc và lãi suất là 385.444.268 đồng. Ngân hàng thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc ông Thái Minh Ngh phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày xét xử 25/10/2018 tổng cộng là 385.444.268 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đến ngày trả tất nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp ông Ngh không trả được nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản mà ông Ngh đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện

của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện, căn cứ vào Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung vụ án:

[4] Ngân hàng Thương mại cổ phần PD yêu cầu ông Thái Minh Ngh hoàn trả số tiền vốn vay 375.500.000 đồng và 9.944.268 đồng tiền lãi, tổng cộng vốn và lãi là 385.444.268 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi trả xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng. Theo đó, Ngân hàng đã cung cấp cho Tòa án Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0286.01/2017-OCB/KUNN-CN ngày 27/4/2017 giữa Ngân hàng với bên vay là ông Thái Minh Ngh. Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn Thái Minh Ngh biết nhưng ông Ngh không có văn bản trả lời đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ vào Khoản 2 Điều 92 và Khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận trên thực tế giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần PD với Thái Minh Ngh có giao kết Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0286.01/2017-OCB/KUNN-CN ngày 27/4/2017.

[5] Theo Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 thì ông Nghĩ có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần PD - Chi nhánh Sóc Trăng số tiền là 500.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, Trả nợ gốc: 1 tháng/lần định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, từ kỳ 1 đến kỳ 59 mỗi kỳ trả 8.300.000 đồng, kỳ cuối trả 10.300.000 đồng; Trả nợ lãi: Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Lãi suất vay 11%/năm trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi áp dụng lãi suất điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần theo công thức tính lãi suất: Lãi suất cho vay (điều chỉnh) = Lãi suất cơ sở + Biên độ lãi suất tối thiểu 4%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn lãi suất vay là 12%/năm. Mục đích vay là mua xe tải. Các bên tiến hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Ngh đã không thực hiện việc trả tiền vốn và lãi vay theo đúng thỏa thuận, cụ thể sau khi vay ông Ngh chỉ trả 124.500.000 đồng tiền vốn, trả lãi đến 04/8/2018 với số tiền là 67.113.137 đồng, sau đó thì không trả nữa. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần PD yêu cầu ông Ngh phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 375.500.000 đồng và tiền lãi trong hạn từ ngày 05/8/2018 đến ngày 25/10/2018 là 9.861.960 đồng và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 05/9/2018 đến ngày 25/10/2018 là 82.308 đồng. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 385.444.268 đồng.

[5] Xét thấy, Theo Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng quy định “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền

vay theo hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật” và Khoản 1 Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 quy định “ Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn” và trong Hợp đồng tín dụng – Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 thì hai bên cũng đã thỏa thuận bên vay là ông Ngh có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi suất đầy đủ, đúng hạn. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Ngh đã không thực hiện đúng nghĩa vụ như đã cam kết, cụ thể đến hạn trả nợ, ông Ngh đã nhận tiền vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần PD số tiền là 500.000.000 đồng nhưng đến nay ông Ngh mới trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 124.500.000 đồng, còn lại 375.500.000 đồng và ông Ngh đã trả được tiền lãi tính đến ngày 04/8/2018 là 67.113.137 đồng, còn lại là 9.944.268 đồng. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 385.444.268 đồng. Như vậy, ông Ngh đã không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn và tiền lãi theo thỏa thuận nên đã vi phạm vào Điều 4 Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, cần buộc ông Ngh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PD tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 385.444.268 đồng (trong đó, tiền vốn là 375.500.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 9.861.960 đồng và tiền lãi quá hạn là 82.308 đồng).

Kể từ ngày 26/10/2018, ông Thái Minh Ngh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Thái Minh Ngh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PD cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần PD.

[6] Xét hợp đồng thế chấp tài sản số 0286/2017/BĐ ngày 26/4/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần PD với ông Thái Minh Ngh thì thấy, theo hợp đồng ông Ngh đã dùng tài sản là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu: Thaco, màu xanh, năm sản xuất 2017, số máy D4DBGJ631240, số khung 99AKHC023050, tải trọng 6400kg, loại xe: Tải có mui, số chỗ ngồi 03, biển số 83C-051.11 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007088 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Thái Minh Ngh vào ngày 21/4/2017 thì thấy, hình thức và nội dung của hợp đồng thế chấp trên phù hợp với quy định của pháp luật và việc thế chấp có đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, nguyên đơn yêu cầu nếu ông Thái Minh Ngh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PD thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu: Thaco, màu xanh, năm sản xuất 2017, số máy D4DBGJ631240, số khung 99AKHC023050, tải trọng 6400kg, loại xe: Tải có mui, số chỗ ngồi 03, biển số 83C-051.11 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007088 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Thái Minh Ngh vào ngày 21/4/2017 theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0286/2017/BĐ ngày 26/4/2017 để Ngân hàng thu hồi nợ là có căn cứ nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Như đã phân tích ở trên đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu; ông Thái Minh Ngh phải chịu 19.272.213 đồng theo Điều 147 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5, Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 244, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Căn cứ Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ:

1. Buộc ông Thái Minh Ngh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ số tiền vốn và tiền lãi là 385.444.268 đồng (trong đó tiền vốn là 375.500.000 đồng và tiền lãi trong hạn tính đến ngày 25/10/2018 là 9.861.960 đồng và tiền lãi quá hạn là 82.308 đồng) còn nợ theo Hợp đồng tín dụng - Khách hàng cá nhân số 0286/2017/HĐTD-CN ngày 26/4/2017 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0286.01/2017-OCB/KU'NN-CN ngày 27/4/2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ.

2. Kể từ ngày 26/10/2018, ông Thái Minh Ngh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Thái Minh Nghĩa phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ.

3. Khi án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Thái Minh Ngh không thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu: Thaco, màu xanh, năm sản xuất 2017, số máy D4DBGJ631240, số khung 99AKHC023050, tải trọng 6400kg, loại xe: Tải có mui, số chỗ ngồi 03, biển số 83C-051.11 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007088 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Thái Minh Ngh vào ngày 21/4/2017 theo hợp đồng thế chấp tài sản là xe ô tô số 0286/2017/BĐ ngày 26/4/2017 để Ngân hàng thu hồi nợ.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Thái Minh Ngh phải

chịu là 19.272.213 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ không phải chịu; trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.763.000 đồng theo biên lai số 0001666 ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Thái Minh Ngh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND Tp Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Tp Sóc Trăng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ